**Mẫu số 04a**

|  |  |
| --- | --- |
| KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  **VỤ CHẾ ĐỘ VÀ KSCLKT**  Số: /BC-CĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm* |

## BÁO CÁO

## Kiểm soát chất lượng kiểm toán trực tiếp

## Đoàn kiểm toán[[1]](#footnote-1)… *(Gọi tắt là: Đoàn kiểm toán)*

Thực hiện Quyết định số /QĐ-KTNN ngày / / của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm soát chất lượng kiểm toán năm…[[2]](#footnote-2); Quyết định số /QĐ-KTNN ngày / / của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc thành lập Tổ kiểm soát chất lượng kiểm toán. Tổ kiểm soát chất lượng kiểm toán của Vụ CĐ&KSCLKT đã tiến hànhkiểm soát chất lượng kiểm toán trực tiếpđối với Đoàn kiểm toán…[[3]](#footnote-3) và báo cáo Lãnh đạo KTNN như sau:

**I. NỘI DUNG KIỂM SOÁT**

Ghi theo nội dung tại kế hoạch kiểm soát được phê duyệt.

**II. PHẠM VI, GIỚI HẠN KIỂM SOÁT**

**1. Phạm vi kiểm soát**

*Trình bày theo kế hoạch kiểm soát được phê duyệt.*

**2. Giới hạn kiểm soát**

*Nêu những giới hạn mà Tổ kiểm soát không thực hiện và lý do không thực hiện.*

**III. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT**

**1. Đánh giá chung về công tác kiểm soát của đơn vị chủ trì đối với cuộc kiểm toán**

*Đánh giá ngắn gọn những kết quả đạt được theo các nội dung kiểm soát: Quyết định thành lập Tổ kiểm soát; lập và phê duyệt kế hoạch kiểm soát;* *lập và gửi báo cáo kiểm soát của cuộc kiểm toán, báo cáo định kỳ; thực hiện kiểm soát theo các nội dung của Quy chế Kiểm soát chất lượng kiểm toán**…*

**2. Những hạn chế, tồn tại trong****công tác kiểm soát của đơn vị chủ trì đối với cuộc kiểm toán**

*- Nêu ngắn gọn, súc tích các tồn tại, hạn chế và dẫn chứng cụ thể theo các nội dung được kiểm soát theo Quy chế Kiểm soát chất lượng kiểm toán.*

*Trường hợp các ý kiến kiểm soát của Tổ kiểm soát đã được Đoàn kiểm toán tiếp thu thì biên tập khái quát.*

**3. Các phát hiện kiểm toán của Tổ kiểm soát qua kiểm tra hồ sơ một số Tổ kiểm toán**

**3.1. Ý kiến đã được Đoàn kiểm toán tiếp thu**

*Nêu những ý kiến trao đổi của Tổ kiểm soát đối với Đoàn kiểm toán đã được Đoàn kiểm toán tiếp thu.*

**3.2. Những ý kiến chưa được Đoàn kiểm toán tiếp thu**

*Nêu những ý kiến trao đổi của Tổ kiểm soát đối với Đoàn kiểm toán trong quá trình kiểm soát khi Đoàn kiểm toán, Tổ kiểm toán đang thực hiện kiểm toán nhưng chưa được tiếp thu*.

**4. Ý kiến thẩm định, kiểm soát đối với dự thảo BCKT trình xét duyệt**

*Trình bày ngắn gọn súc tích theo từng vấn đề, trích dẫn tóm tắt nội dung, trang, mục, tiểu mục, khổ, dòng của nội dung, số liệu trên phần lời và phụ lục của BCKT; ý kiến đề xuất cần in nghiêng để thuận tiện cho việc tiếp thu. Có thể bao gồm các nội dung sau:*

*1. Các nội dung cần báo cáo và xin ý kiến của Lãnh đạo KTNN[[4]](#footnote-4)*

*2. Kết quả kiểm toán cần rà soát, củng cố căn cứ pháp lý; bổ sung hoặc điều chỉnh kiến nghị kiểm toán*

*3. Kiến nghị kiểm toán nhưng chưa có kết quả kiểm toán tương ứng*

*4. Các nội dung khác: BCKT trình bày còn thiếu kết quả kiểm toán đối với nội dung trọng yếu trong KHKT tổng quát; tuân thủ thể thức, mẫu biểu BCKT theo quy định; phạm vi, giới hạn kiểm toán; viện dẫn văn bản cho các đánh giá; ký kiến về xác nhận báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán…*

*...*

Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán trân trọng báo cáo Lãnh đạo KTNN./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tổng KTNN *(để b/c);*  - Phó Tổng KTNN chỉ đạo cuộc kiểm toán *(để b/c);*  *-* Phó Tổng KTNN phụ trách Vụ CĐ&KSCLKT;  - KTNN chuyên ngành, khu vực ...;  - Vụ Tổng hợp;  - Vụ CĐ&KSCLKT *(Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng phụ trách)*;  - ...  - Lưu: VT, Tổ kiểm soát. | TỔ TRƯỞNGTỔ KIỂM SOÁT *(ký, ghi rõ họ tên)* | VỤ TRƯỞNG ***hoặc***  **KT. VỤ TRƯỞNG**  **PHÓ VỤ TRƯỞNG**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

1. Ghi tên Đoàn kiểm toán theo Quyết định kiểm toán [↑](#footnote-ref-1)
2. Chi ghi đối với Tổ kiểm soát của Vụ CĐ&KSCLKT [↑](#footnote-ref-2)
3. Ghi tên Đoàn kiểm toán [↑](#footnote-ref-3)
4. Bao gồm các vấn đề nêu tại Tờ trình xét duyệt của đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán và của Vụ CĐ&KSCLKT. [↑](#footnote-ref-4)